

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định chính sách hỗ trợ kinh phí tiêm vắc xin  
phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG  
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ TÁM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y;*

*Căn cứ Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ Hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi;*

*Xét Tờ trình số 6185/TTr-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ kinh phí tiêm vắc xin phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Bình Dương; Báo cáo thẩm tra số 108/BC-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định chính sách hỗ trợ kinh phí tiêm vắc xin phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Bình Dương, cụ thể như sau:

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ kinh phí mua vắc xin, kinh phí tổ chức tiêm phòng từ ngân sách nhà nước để thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

## 2. Đối tượng hỗ trợ và điều kiện để được hỗ trợ

a) Cơ sở chăn nuôi chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y, phòng chống dịch bệnh động vật và đáp ứng tiêu chí sau:

- Cơ sở chăn nuôi gia cầm (gà, vịt, ngan, ngỗng) có tổng đàn từ 2.000 con (hai nghìn con) trở xuống.

- Cơ sở chăn nuôi heo có tổng đàn từ 50 con (năm mươi con) trở xuống và không bao gồm heo con theo mẹ.

- Cơ sở chăn nuôi trâu, bò có tổng đàn từ 15 con (mười lăm con) trở xuống.

- Cơ sở chăn nuôi dê, cừu có tổng đàn từ 150 con (một trăm năm mươi con) trở xuống.

- Cơ sở chăn nuôi kết hợp nhiều loại gia súc và gia cầm (số lượng tổng đàn của từng loại đảm bảo tiêu chí theo quy định nêu trên).

b) Các cơ quan, đơn vị thực hiện chức năng, nhiệm vụ về lĩnh vực thú y và các lực lượng tham gia công tác tiêm vắc xin phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

c) Những đối tượng không được hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết này:

- Cơ sở chăn nuôi không đáp ứng điều kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều này.

- Cơ sở chăn nuôi có vốn đầu tư nước ngoài, cơ sở chăn nuôi theo hình thức gia công.

- Các trường hợp đã được hưởng chính sách hỗ trợ kinh phí tổ chức tiêm phòng, kinh phí mua vắc xin theo quy định của Trung ương.

## 3. Nội dung hỗ trợ và mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ 100% kinh phí mua các loại vắc xin, bao gồm:

- Vắc xin phòng bệnh Cúm gia cầm.

- Vắc xin phòng bệnh Lở mồm long móng.

- Vắc xin phòng bệnh Dịch tả heo cổ điển.

- Vắc xin phòng bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò.

- Các loại vắc xin khác để phòng bệnh thuộc Danh mục các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm phải áp dụng biện pháp phòng bệnh bắt buộc bằng vắc xin do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định.

b) Hỗ trợ 100% kinh phí tổ chức tiêm phòng các loại vắc xin tại điểm a khoản 3 Điều này cho các cơ quan, đơn vị thực hiện chức năng, nhiệm vụ về lĩnh vực thú y và các lực lượng tham gia công tác tiêm vắc xin. Định mức chi trả kinh phí tổ chức tiêm phòng được thực hiện theo các quy định, hướng dẫn hiện hành.

#### 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện theo phân cấp ngân sách hiện hành.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa X, kỳ họp thứ tám thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2023./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy; Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- LĐVP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND và UBND cấp huyện;
- Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật (Sở Tư pháp);
- Trung tâm Công báo tỉnh Bình Dương;
- Website, Báo, Đài PTTH Bình Dương;
- Các phòng thuộc Văn phòng, AT, App, Web;
- Lưu: VT, Tn (5).

**CHỦ TỌA**



**PHÓ CHỦ TỊCH HĐND TỈNH**  
**Nguyễn Trường Nhật Phụng**